**UBND QUẬN LONG BIÊN NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**TRƯỜNG THCS SÀI ĐỒNG MÔN NGỮ VĂN 9**

Năm học: 2018-2019

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***PHẦN*** | ***NỘI DUNG*** | ***KIẾN THỨC CẦN ÔN*** |
| **Văn**  **bản** | ***I Văn học trung đại:***  1. Chuyện người con gái Nam Xương  2. Hoàng Lê nhất thống chí ( hồi thứ mười bốn)  3. Truyện Kiều- Các đoạn trích ( Chị em Thúy Kiều, Cảnh ngày xuân, Kiều ở lầu Ngưng Bích)  ***II Văn học hiện đại:***  1. Đồng chí  2. Bài thơ về tiểu đội xe không kính  3. Bếp lửa  4. Ánh trăng  5.Đoàn thuyền đánh cá  6. Làng  7. Lặng lẽ Sa Pa  8. Chiếc lược ngà | ***1. Tác giả***  ***2,Tác phẩm***  ***a/ Kiến thức cơ bản:***  + Hoàn cảnh sáng tác  + Thể loại, thể thơ  + Ngôi kể, tình huống truyện , nhân vật  + Mạch cảm xúc, tư tưởng chủ đề  + Nội dung cơ bản, nghệ thuật đặc sắc  + Nhan đề  ***b/ Các dạng bài tập***:  + Chép chính xác thơ  + Tóm tắt tác phẩm, đoạn trích  + Phân tích, cảm thụ chi tiết, nhân vật, hình ảnh thơ đặc sắc tiêu biểu ( tích hợp kiến thức tiếng Việt)  + Liên hệ các tác phẩm cùng đề tài, cùng giai đoạn sáng tác |
| **Tiếng Việt** | 1. Các phương châm hội thoại  2. Lời dẫn trực tiếp, lời dẫn gián tiếp  3. Sự phát triển từ vựng  4. Tổng kết từ vựng ( Các phép tu từ, từ tượng thanhvà từ tượng hình…)  5. Đối thoại, độc thoại, độc thoại nội tâm  6. Các kiểu câu (Câu ghép, câu bị động….) | + Nhận diện,  + Phân tích hiệu quả sử dụng của các biện pháp nghệ thuật, các phép tu từ.  + Vận dụng viết đoạn (tích hợp kiến thức văn bản)  + Vận dụng kiến thức TV để giải quyết tình huống |
| **Tập làm văn** | 1.Văn thuyết minh  2. Văn tự sự (kết hợp các yếu tố nghị luận, miêu tả nội tâm…) | ***Viết bài hoàn chỉnh*** |

**BGH duyệt Tổ trưởng Nhóm trưởng**

Lê Thị Hồng Thái Dương Thị Ngạn Nguyễn Thị Thương Huyền

UBND QUẬN LONG BIÊN **NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ I**

**TRƯỜNG THCS SÀI ĐỒNG MÔN NGỮ VĂN 8**

Năm học: 2018 -2019

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **NỘI DUNG** | **KIẾN THỨC CẦN ÔN** |
| **Văn**  **bản** | ***I Văn học Việt Nam:***  1.Trong lòng mẹ ( Nguyên Hồng)  2. Tức nước vỡ bờ (Ngô Tất Tố)  3. Lão Hạc ( Nam Cao)  4. Đập đá ở Côn Lôn ( Phan Châu Trinh)  ***II Văn học nước ngoài:***  1. Cô bé bán diêm ( An- đéc- xen) 2. Chiếc lá cuối cùng (Ô- hen- ri)  3. Hai cây phong (Ai-ma-tốp) | ***1. Tác giả***  ***2,Tác phẩm***  ***a/ Kiến thức cơ bản:***  + Hoàn cảnh sáng tác  + Thể loại, thể thơ  + Ngôi kể, nhân vật  + Nội dung cơ bản, nghệ thuật đặc sắc  ***b/ Các dạng bài tập***:  + Chép chính xác thơ  + Tóm tắt đoạn trích  + Phân tích, cảm thụ chi tiết, nhân vật, hình ảnh thơ đặc sắc tiêu biểu ( tích hợp kiến thức tiếng Việt) |
| **Tiếng Việt** | 1.Trường từ vựng  2. Từ tượng hình, từ tượng thanh  3. Nói quá; nói giảm, nói tránh  4. Trợ từ, thán từ, tình thái từ  5. Câu ghép  . | + Khái niệm, ví dụ  + Nhận diện, đặt câu, phân tích cấu tạo câu  + Phân tích hiệu quả sử dụng  + Vận dụng viết đoạn (tích hợp kiến thức văn bản)  + Vận dụng kiến thức TV để giải quyết tình huống. |
| **Tập làm văn** | Thể loại tự sự  + Lão Hạc  + Chiếc lá cuối cùng. | ***Viết bài hoàn chỉnh***  ***Yêu cầu:***   * Nhập vai nhân vật, thay đổi ngôi kể. * Bài viết kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm. |

**BGH duyệt Tổ trưởng Nhóm trưởng**

Lê Thị Hồng Thái Dương Thị Ngạn Nguyễn Thị Thương Huyền